

Số: /UBND- NC
V/v kê khai tài sản, thu nhập năm 2021

Thủ Thừa, ngày tháng 12 năm 2021

Kính gửi:

- Các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Các Trường Mầm non, Mẫu giáo, Tiểu học, THCS.

Thực hiện Mục 6 Chương II Luật Phòng, chống tham nhũng (PCTN) năm 2018 và Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị và Công văn số 1225/TTr-NV4 ngày 06/12/2021 của Thanh tra tỉnh về thực hiện kê khai tài sản, thu nhập lần đầu, kê khai bổ sung và kê khai hàng năm (*gọi chung là KKTS*).

UBND huyện yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn, đơn vị sự nghiệp, UBND các xã, thị trấn và các trường học trực thuộc UBND huyện triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định về KKTS theo quy định tại Luật PCTN, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ, Kế hoạch số 1909/KH-UBND ngày 31/3/2021 của UBND huyện và Công văn số 1225/TTr-NV4 của Thanh tra tỉnh về KKTS. Đồng thời khẩn trương thực hiện tốt các nhiệm vụ sau đây:

1. Triển khai, quán triệt sâu rộng các quy định về KKTS

Thủ trưởng các cơ quan, ban, ngành huyện và Chủ tịch UBND các xã, thị trấn, Hiệu trưởng các Trường phải tổ chức triển khai đầy đủ các quy định về KKTS trong các văn bản trên đến toàn thể CBCC-VC trong cơ quan, đơn vị mình nắm, thực hiện việc kê khai và giám sát việc kê khai, công khai.

2. Công tác lập danh sách người phải KKTS năm 2021

Theo quy định tại Điều 37 Luật PCTN “Cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý, sử dụng người có nghĩa vụ kê khai tổ chức việc KKTS như sau:

Lập danh sách người có nghĩa vụ kê khai gửi cho Cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập có thẩm quyền;

Hướng dẫn việc KKTS cho người có nghĩa vụ kê khai;....”

- Do đó, Thủ trưởng các cơ quan huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn, người đứng đầu các đơn vị sự nghiệp (kể cả trường học) rà soát những đối tượng phải KKTS đang công tác tại cơ quan, đơn vị mình lập danh sách gửi UBND huyện **trước ngày 20/12/2021** (qua Thanh tra huyện, theo mẫu):

+ Người KKTS lần đầu theo quy định tại khoản 1 Điều 36 Luật PCTN, gồm: Người mới được bổ nhiệm, tuyển dụng làm cán bộ, công chức và người mới được bổ nhiệm giữ chức vụ từ Phó Trưởng phòng hoặc tương đương trở lên (*trừ CBCCC đã kê khai năm 2020 nay được bổ nhiệm giữ chức vụ thì không kê khai lần đầu*).

+ Người KKTS bổ sung theo quy định tại khoản 2 Điều 36 Luật PCTN, gồm: Người đã KKTS lần đầu năm 2020, từ thời điểm kê khai đó đến nay **có biến động** về tài sản, thu nhập **có giá trị từ 300 triệu đồng** trở lên (*người phải kê khai hàng năm thì không kê khai bổ sung*).

+ Người KKTS hàng năm theo quy định tại khoản 3 Điều 36 Luật PCTN, Điều 10 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ, gồm: Người giữ chức vụ tương đương Giám đốc Sở và người giữ các ngạch: Kế toán viên, Thanh tra viên.

Giao Thanh tra huyện tổng hợp Danh sách những người KKTS thuộc phạm vi quản lý của UBND huyện gửi Cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập tỉnh. Phòng Giáo dục và Đào tạo tổng hợp những người KKTS trong khối Trường học gửi Thanh tra huyện tổng hợp chung.

3. Thực hiện việc KKTS

Người đứng đầu các cơ quan, địa phương, trường học phải trực tiếp triển khai, gương mẫu thực hiện và hướng dẫn việc KKTS tại đơn vị mình, nhất là phải quán triệt sâu sắc hướng dẫn ghi bản KKTS tại mục B Phụ lục I và II.

- Người kê khai lần đầu và kê khai hàng năm: Sử dụng mẫu theo Phụ lục I của Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

Lưu ý: Những người kê khai lần đầu sẽ không kê khai mục 10 về tổng thu nhập giữa 2 lần kê khai.

- Người kê khai bổ sung: Sử dụng mẫu theo Phụ lục II của Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

Người kê khai phải **lập thành 02 bản như nhau** để giao nộp cho cơ quan, đơn vị (*01 bản cơ quan nộp về Cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập tỉnh và 01 bản cơ quan giữ phục vụ công tác quản lý và công khai*).

4. Thời gian hành thành việc kê khai và đăng nộp bản KKTS

- Việc KKTS phải hoàn thành **trước ngày 31/12/2021** và giao nộp cho cơ quan, đơn vị mình công tác **chậm nhất là ngày 31/12/2021** để kiểm tra và ký nhận.

Các cơ quan, địa phương, trường học tập hợp, giao toàn bộ các bản KKTS của CBCCC đơn vị mình đến Thanh tra huyện **trước ngày 08/01/2022** để kiểm tra và tập hợp giao về Cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập tỉnh. Việc giao nhận phải lập Sổ theo dõi đầy đủ.

Giao Thanh tra huyện thường xuyên kiểm tra, đôn đốc và hướng dẫn việc KKTS; đồng thời là đầu mối tập hợp các bản KKTS của CBCC thuộc huyện giao về Cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập tỉnh kịp thời theo quy định.

5. Thực hiện công khai các bản KKTS

- Các bản KKTS hoàn chỉnh (*đã qua kiểm tra*) phải được công khai tại cơ quan, đơn vị **nơi người đó thường xuyên làm việc** bằng 01 trong 02 hình thức (*niêm yết hoặc thông qua cuộc họp*) quy định tại Chương III Nghị định số 130/2020/NĐ-CP của Chính phủ:

+ Bản KKTS của Chủ tịch, các PCT HĐND, UBND huyện, xã, thị trấn được niêm yết tại trụ sở hoặc công bố tại cuộc họp toàn thể CBCC-VC Văn phòng HĐND và UBND huyện, CBCC xã, thị trấn.

+ Bản KKTS của CBCC-VC các cơ quan, đơn vị sự nghiệp, trường học được niêm yết tại trụ sở cơ quan hoặc công bố tại cuộc họp toàn thể CBCC-VC cơ quan, trường học (*điểm thường xuyên dạy*).

Thủ trưởng các cơ quan huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn chịu trách nhiệm lựa chọn hình thức và tổ chức thực hiện việc công khai các Bản KKTS của CBCC đơn vị mình.

- Thời gian công khai: Chậm nhất 05 ngày kể từ ngày hoàn thành việc kiểm tra và giao nộp. Thời gian **niêm yết là 15 ngày liên tục**, nếu công khai trong cuộc họp thì phải **có ít nhất 2/3 tổng số CBCC-VC dự**. Việc công khai đều **phải có lập Biên bản công khai** ghi rõ danh sách các Bản KKTS được công khai; ý kiến thắc mắc, phản ánh, giải trình và có ký xác nhận của Thủ trưởng và đại diện tổ chức Công đoàn (*từ Tổ trưởng Tổ CD trở lên nơi không có BCH CĐCS*).

6. Chế độ báo cáo

Sau khi hoàn thành việc kê khai, đăng nộp và kết thúc việc công khai các bản KKTS theo quy định, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, trường học tổng hợp báo cáo kết quả (theo mẫu) gửi UBND huyện (qua Thanh tra huyện) **trước ngày 31/01/2022** để tổng hợp tình hình và báo về tỉnh theo yêu cầu.

(*Gửi kèm mẫu Danh sách, Báo cáo và Phụ lục I, II Nghị định số 130/2020/NĐ-CP*).

Nơi nhận:

- UBND huyện (CT, PCT);
- Như trên;
- CVP; NCTD;
- Lưu: VT, HS

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đinh Văn Sáu

